TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG GIANG** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 03-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lê.

2. Bà Đinh Ngọc Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

T, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1990 tại quận TK, thành phố ĐN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã SK, huyện ĐG, tỉnh QN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; cha: ông TĐT; mẹ: TTT; cùng trú tại thôn P, xã SK, huyện ĐG, tỉnh QN; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Về nhân thân:

- Ngày 28/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo đã chấp hành xong án phạt vào ngày 02/9/2020.

- Ngày 07/5/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố ĐN áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Bị cáo hiện đang chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố ĐN; bị cáo có mặt.

** Người bị hại:* Anh TCP, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn ĐQ, xã TL, huyện PN, tỉnh QN; hiện trú tại: Thôn RĐ, xã JN, huyện ĐG, tỉnh QN; có mặt.

* *Người làm chứng*:

- Anh THV, sinh năm 1998; trú tại: Thôn ĐS, xã B, huyện ĐG, tỉnh QN; vắng mặt.

- Anh BĐM, sinh năm 1995; trú tại: Thôn BLB, xã SK, huyện ĐG, tỉnh QN; vắng mặt.

- Anh ĐX, sinh năm 1985; trú tại: Thôn LQP, xã LĐ, huyện PL, tỉnh TTH; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 17/4/2024, T đang ở nhà tại thôn P, xã SK, huyện ĐG, tỉnh QN thì xin đi nhờ xe của một người đàn ông *(không rõ lai lịch)* đang chạy xe hướng từ thị trấn P đi thành phố ĐN để xuống xã B theo tuyến đường Quốc lộ 14G. Khi đến gần khu vực trường Trung học cơ sở LVT, T xuống xe, đi bộ đến tiệm sửa xe của anh TCP *(thôn RĐ, xã JN, huyện ĐG, tỉnh QN)* và thấy 01 xe môtô tay ga, màu trắng đỏ đen, hiệu Yamaha Luvias, biển kiểm soát 59K1-039.22, trên xe cắm sẵn chìa khóa, dựng trước tiệm. T quan sát trong tiệm sửa xe không có người trông coi và nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên. T leo lên xe, bật chìa khóa, nổ máy và điều khiển xe mô tô chạy theo hướng Đông Giang đi ĐN. Khi đi đến địa phận xã HP, huyện HV, thành phố ĐN thì T bị lực lượng Công an xã HP kiểm tra đưa về trụ sở Công an xã HP làm việc và lập biên bản tạm giữ đối với chiếc xe mô tô nói trên. Công an xã HP tiến hành kiểm tra nước tiểu của TĐT, kết quả dương tính với ma túy. T khai nhận vào ngày 16/4/2024, T đã mua 200.000 đồng ma túy loại heroin của một người đàn ông *(không rõ lai lịch)* tại khu đất trống phường VĐ, thị xã ĐB, tỉnh Quảng Nam để sử dụng.

Về vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn trắng đỏ đen, gắn biển kiểm soát 59K1-039.22; 01 tài liệu có tiêu đề "Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy" số 054417; tên chủ xe: VNS; không ghi năm sinh, địa chỉ: LCH, phường M, quận S; nhãn hiệu: Yamaha; số loại: Luvias; màu sơn: trắng đỏ đen; biển số đăng ký: 59K1-039.22, số khung: 4S10AY015031; số máy: 44S1015034; ngày cấp: 13/12/2014; Nơi cấp: Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Giang tiến hành xác minh nguồn gốc chiếc xe mô tô có gắn biển kiểm soát 59K1-039.22 do T trộm cắp thì phát hiện xe mang biển kiểm soát nêu trên chưa được đăng ký theo quy định pháp luật và trùng với biển kiểm soát chiếc xe được đăng ký hợp pháp của ông DNL chủ chiếc xe nhãn hiệu: SUZUKI, loại: HAYATE, màu sơn: trắng đen, địa chỉ: 927/5 Hậu Giang, phường 11, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTTHS ngày 08/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Đông Giang xác định chiếc xe môtô, màu trắng đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha Luvias, biển kiểm soát 59K1-039.22 bị trộm cắp trị giá 3.500.000 đồng.

Kết luận giám định số 377/KL-KTHS ngày 08/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam giám định đối với 01 (một) xe hai bánh nhãn hiệu Yamaha

Luvias; màu sơn: trắng - đỏ - đen; gắn biển kiểm soát số 59K-039.22, xác định: Hàng ký tự số khung hiện tại RLCL44S10AY015031 đóng trên khung xe và hàng ký tự số máy hiện tại 44S1-015034 đóng trên lốc máy là số nguyên thủy (được đóng lần đầu).

Kết luận giám định số 506/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam giám định đối với "Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy" số 054417; tên chủ xe: VNS; không ghi năm sinh, địa chỉ: LCH, phường M, quận S; nhãn hiệu: Yamaha; số loại: Luvias; màu sơn: trắng đỏ đen; biển số đăng ký: 59K1-039.22, số khung: 4S10AY015031; số máy: 44S1015034; ngày cấp: 13/12/2014; Nơi cấp: Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là giả.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSNĐG-HS, ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, anh TCP không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị xem xét. Ông Pháp đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn trắng đỏ đen. Tuy nhiên chiếc xe chưa xác nhận được chủ sở hữu để làm rõ nguồn gốc nên không có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật Dân sự: tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn trắng - đỏ - đen; số khung: 4S10AY015031; số máy: 44S1015034 để khi bản án có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Giang thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm nếu không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo không tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi bị cáo sai pháp luật, ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh TCP thống nhất Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà. Thống nhất tội danh và điều luật áp dụng, hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên toà, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo T bồi thường, yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias; màu sơn: trắng - đỏ - đen để quản lý, sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ

biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng; tự khai báo về hành vi phạm tội của mình và không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng trong vụ án: Xét thấy, anh THV, anh BĐM và anh ĐX vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Các anh THV, BĐM, ĐX đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử xử vắng mặt những người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt*:

Tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hồ sơ Bn đầu, biên bản sự việc do Công an xã Jơ Ngây, huyện Đông Giang lập ngày 17/4/2024; thủ tục tạm giữ và niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an xã HP, huyện HV lập ngày 17/4/2024; kết quả định giá tài sản, kết luận giám định; lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 ngày 17/4/2024, T lợi dụng sơ hở của chủ tiệm sửa xe là anh TCP tại thôn RĐ, xã JN, huyện ĐG, tỉnh QN đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô do anh Pháp đang quản lý, sử dụng nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn: trắng đỏ đen, có gắn biển kiểm soát 59K1-039.22, tổng giá trị thiệt hại tài sản là 3.500.000 đồng *(B triệu năm trăm nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 04/CT-VKSNĐG-HS, ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Giang truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội*: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; do đó, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dụng phòng ngừa chung.

[2.3] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 28/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 07/5/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố ĐN áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[2.4] *Về hình phạt:*

Trên cơ sở phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét đầy đủ về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Xét thấy hình phạt tù cũng đủ răn đe, không cần thiết hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn trắng - đỏ - đen; số khung: 4S10AY015031; số máy: 44S1015034 (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Giang) tiếp tục tạm giữ để khi bản án có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Giang thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo nếu không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 tài liệu có tiêu đề "Chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy số 054417"; tên chủ xe: VNS; địa chỉ: LCH, phường M, quận S; nhãn hiệu: Yamaha; số loại: Luvias; màu sơn: trắng đỏ đen; ngày cấp: 13/12/2014, nơi cấp: Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh là giấy tờ giả. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Giang đã ra Quyết định số 123A/QĐ-ĐTTH ngày 30/9/2024 để tách hành vi làm giả kèm tài liệu trên chuyển tin báo về tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* anh TCP không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Anh Pháp yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn: trắng - đỏ - đen; số khung: 4S10AY015031; số máy: 44S1015034 để quản lý và sử dụng. Đây là xe không rõ nguồn gốc, gắn biển số giả và giấy đăng ký giả, chưa xác định được chủ sở hữu nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh Pháp. Để đảm bảo quyền lợi của mình anh Pháp có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác về tranh chấp hợp đồng mua bán xe giữa anh Pháp với người trực tiếp bán chiếc xe tại cơ quan Tòa án có thẩm quyền.

[5] *Về các vấn đề khác trong vụ án*:

- Đối với người đàn ông đã chở T, thì T không quen biết người đàn ông này, T chỉ xin đi nhờ và qua xác minh tại đoạn đường Quốc lộ 14G gần tiệm sửa xe của ông TCP không có hệ thống camera được lắp đặt nên không có cơ sở để xử lý đối với người đàn ông chở bị cáo T.

- Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,65m, mặc áo khoác màu đen và đeo khẩu trang đã bán ma túy cho T tại phường VĐ, thị xã ĐB, tỉnh Quảng Nam, qua xác minh tại Công an phường VĐ, thị xã ĐB không xác định được đối tượng trên nên không có cơ sở xử lý.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về định tội và khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo T 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 228 Bộ luật Dân sự 2015;

Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu sơn trắng - đỏ - đen; số khung: 4S10AY015031; số máy: 44S1015034; khi bản án có hiệu lực pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Giang thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo nếu không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/12/2024.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đông Giang;
- CQ. CSĐT Công an huyện Đông Giang;
- CQ.THA HS Công an huyện Đông Giang;
- Chi cục THADS huyện Đông Giang;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Mạc Văn Hinh